

Số: 05/2025/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị N, sinh năm 1983; địa chỉ: TDP T, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

1.2. *Bị đơn*: Anh Trần Văn C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Văn C trả chị Trần Thị N số tiền 450.000.000đồng thành nhiều kỳ, mỗi kỳ là 01 tháng số tiền 20.000.000đồng vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 8/2025 cho đến khi trả hết số tiền 450.000.000đồng.

2.2. Trường hợp nếu anh Trần Văn C vi phạm bất kì một kỳ trả nợ nào nêu trên thì chị Trần Thị N có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền thi hành án toàn bộ số tiền anh Trần Văn C chưa thanh toán cho chị Trần Thị N.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Trần Thị N số tiền 16.040.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001175 ngày 18/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ). Anh Trần Văn C chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 11.000.000đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu chị Trần Thị N có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Trần Văn C chưa thanh toán được số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Trần Văn C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV 9- PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng

THẨM PHÁN

đã ký

Màu Văn Mùi